

Bản án: 40/2026/HSST

Ngày: 16 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và ông Hoàng Triệu Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2026, tại trụ sở Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã L, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2026/TLST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Nguyên C, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1997; tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn E, xã L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 051097017740, cấp ngày 28/6/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C1; con ông Nguyễn Tấn Đ và bà Võ Thị Y; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/6/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo Bản án số 10/2014/HSST.

- Ngày 25/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 73/2019/HS-ST.

- Ngày 16/05/2023, bị TAND quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 168/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 18/10/2024, bị UBND xã Đ – nay là xã L, tỉnh Quảng Ngãi ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 411/QĐ-UBND, với thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày ra quyết định (18/10/2024 đến 17/10/2026).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2026 cho đến nay (hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Công an tỉnh Q); có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1967; trú tại: Thôn E, xã L, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn Nguyên C là người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (xã L, tỉnh Quảng Ngãi) theo Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của UBND xã Đ, huyện M - nay là xã L, tỉnh Quảng Ngãi; với thời hạn 02 năm kể từ ngày 18/10/2024 đến ngày 18/10/2026.

Quá trình quản lý, theo dõi người sau cai nghiện tại địa phương, vào ngày 22/12/2025, Công an xã L kiểm tra tình trạng cai nghiện đối với C. Kết quả test nhanh, C dương tính với chất ma túy. Nhận thấy, C có dấu hiệu của tội “*sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Công an xã L đã kịp thời báo cáo sự việc đến Công an tỉnh Q để điều tra, làm rõ, xử lý theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q có Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Tấn Nguyên C.

Tại bản Kết luận giám định số 1904/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của P Công an tỉnh Q, kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Tấn Nguyên C gửi giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine. Căn cứ vào kết quả giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn Nguyên C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại cơ quan điều tra, C khai nhận: Sau khi chấp hành xong cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 của Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố H đóng tại huyện T, tỉnh Đắc Nông; Chương trở về địa phương xã Đ - nay là xã L, tỉnh Quảng Ngãi để sinh sống. Vào tối ngày 19/12/2025, C đi xe mô tô biển số kiểm soát 76G1-548.49 từ xã L ra khu vực trung tâm tỉnh Quảng Ngãi để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, C gặp một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 tép ma túy đá, với giá 300.000 đồng, sau đó điều khiển xe máy về lại thôn E, xã L để sử dụng; trên đường đi, C ghé tiệm tạp hóa (không nhớ rõ tên và địa điểm) trên quốc lộ A mua 01 chai nước suối, 01 ống hút và 01 bật lửa màu vàng để làm công cụ sử dụng ma túy; đến 21 giờ cùng ngày, C về đến Nghĩa địa thuộc thôn E, xã L. Tại đây, C tự chế tạo bộ dụng cụ và một mình trực tiếp sử dụng hết số ma túy đã mua; đến ngày 22/12/2025 thì bị Công an xã mời lên làm việc và phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 06/CT - VKSQNG- KV4 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã thể hiện tại phần “tóm tắt nội dung vụ án” nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với Kết luận giám định số 1904/KL-KTHS ngày 31/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã bị cơ quan có thẩm quyền ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; biết rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện (02 năm kể từ ngày chấp hành xong); cụ thể: Vào ngày 19/12/2025, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine tại Nghĩa địa thuộc thôn E, xã L, tỉnh Quảng Ngãi. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Cáo trạng số 06/CT - VKSQNG- KV4 ngày 15/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ngãi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội.

Hiện nay tệ nạn hút, chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác; bị cáo là người đã từng bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; trong thời gian cai nghiện, bị cáo đã được giáo dục về tác hại, hậu quả của việc sử dụng ma túy, có đủ thời gian và được áp dụng nhiều phương pháp khoa học để hỗ trợ cai nghiện. Đáng lẽ ra sau khi chấp hành xong cai nghiện, bị cáo phải thay đổi cách sống, tích cực lao động, học tập, hòa nhập với cộng đồng và phải là thành viên tích cực trong các phong trào về phòng, chống ma túy tại địa phương; nhưng ngược lại bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật, không tự cải tạo được. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện có thể cải tạo, giáo dục bị cáo; đồng thời nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm liên quan đến ma túy.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo sử dụng: Theo lời khai của bị cáo người đàn ông này trên 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người cao, ốm, mặt quần màu đen, đeo khẩu trang, nhưng bị cáo không quen biết, không rõ nhân thân, lai lịch. Với những thông tin bị cáo cung cấp, Cơ quan điều tra đã dùng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra, làm rõ, nhưng vì có ít dữ liệu, thông tin nên chưa xác minh được. Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đối tượng này, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Quá trình duy chuyển tìm kiếm địa điểm để mua và sử dụng ma túy, bị cáo có dùng chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 76G1-548.49 của chủ sở hữu ông Nguyễn Tấn Đ để làm phương tiện đi lại. Việc C sử dụng xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy và tìm kiếm địa điểm sử dụng, ông Đ không biết. Do đó, trong giai đoạn điều tra, CQĐT không thu giữ chiếc xe nêu trên và xử lý trách nhiệm của ông Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Quá trình sử dụng ma túy vào tối ngày 19/12/2025 tại Nghĩa địa thuộc thôn E, xã L, bị cáo có dùng các vật dụng như: ống nhựa màu trắng, 01 nõ thủy tinh, 01 chai nước suối, một ống hút, 01 bật lửa để làm công cụ sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, bị cáo

vứt bỏ tại chỗ. Trong giai đoạn điều tra, CQĐT đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được các vật chứng nói trên.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, án phí và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 30/01/2026.

2. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Nguyên C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/7/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND KV4 - Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (CQCSĐT, Bộ phận lưu trữ NV, quản lý lý lịch tư pháp và THAHS);
- Phòng THADS KV4 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tuấn